

Phụ lục II
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG LĨNH VỰC
ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP
VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN
(Kèm theo Quyết định số 2008/QĐ-UBND ngày 11/9/2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH
NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (26 TTHC)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (19 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
1	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	UBND tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai; Cơ quan thuế (nếu có)
2	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	
3	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	
4	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư	
5	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường.
6	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích	

TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
7	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh VPĐKĐĐ, cơ quan Thuế, UBND cấp xã
8	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	Chi nhánh VPĐKĐĐ, cơ quan Thuế, UBND cấp xã
9	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh VPĐKĐĐ, cơ quan Thuế
10	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh VPĐKĐĐ, UBND cấp xã
11	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh VPĐKĐĐ, UBND cấp xã, cơ quan Thuế
12	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh VPĐKĐĐ, cơ quan Thuế
13	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh VPĐKĐĐ, cơ quan Thuế
14	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho	Văn phòng đăng ký đất đai; cơ quan thuế

TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
	chủ đầu tư dự án có nhu cầu	
15	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh VPĐKĐĐ, cơ quan Thuế
16	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh VPĐKĐĐ, cơ quan Thuế
17	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	Chi nhánh VPĐKĐĐ, cơ quan Thuế
18	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Phòng Quản lý đất đai, VPĐKĐĐ, Chi nhánh VPĐKĐĐ, cơ quan Thuế
19	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký	Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh VPĐKĐĐ, cơ quan Thuế

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (07 TTHC)**Kiểm tra lại quy trình thủ tục số 1 và số 9:**

TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
1	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	UBND cấp xã; Chủ tịch UBND cấp xã; Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Cơ quan thuế (nếu có)
2	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	UBND cấp xã; Chủ tịch UBND cấp xã; Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Cơ quan thuế (nếu có)
3	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	UBND cấp xã; Chủ tịch UBND cấp xã; Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Cơ quan thuế (nếu có)
4	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư	UBND cấp xã; Chủ tịch UBND cấp xã; Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Cơ quan thuế (nếu có)
5	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà	UBND cấp xã; Chủ tịch UBND cấp xã; Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Cơ quan thuế (nếu có)

TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
	ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở	
6	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân cấp xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Cơ quan thuế (nếu có)
7	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Cơ quan thuế (nếu có)

Phần II

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG

Các cụm từ viết tắt:

- Ủy ban nhân dân: UBND
- Nông nghiệp và Môi trường: NNMT
- Quản lý đất đai: QLDD
- Văn phòng Đăng ký đất đai: VPĐKKĐĐ
- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai: CNVPĐKKĐĐ
- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Công chức Bộ phận Một cửa: CCMC
- Công chức, Viên chức Bộ phận Một cửa: CC, VCMC
- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân xã; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân phường: Phòng Kinh tế cấp xã
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền trên đất: GCN
- Địa chính: ĐC
- Hợp đồng thuê đất: HĐTD

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (19 TTHC)

1. Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất.

Thời gian giải quyết TTHC:

- Trường hợp 1: Không quá 15 ngày.
- Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 25 ngày.

a) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất trong bảng giá đất:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, giao VPĐKDD cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, trích lục thửa đất.	Chuyên viên Phòng QLDD	01 ngày	01 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng QLDD đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	VPĐKDD	01 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa, kiểm tra phương án; Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.	Sở NNMT	06 ngày	10 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày	03 ngày
B7	Chuyển phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng QLDD	1/4 ngày	1/4 ngày
B8	Xác định và ban hành Thông báo nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B9	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B10	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B11	Soạn thảo, in GCN, chuyển đến Phòng QLDD (đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất do VPĐKDD thực hiện ký GCN)	VPĐKDD	01 ngày	02 ngày
B12	Kiểm tra, lập Phiếu trình Giám đốc Sở ký Giấy chứng nhận	Phòng QLDD	01 ngày	02 ngày
B13	Xem xét, ký GCN	Giám đốc Sở NNMT	01 ngày	02 ngày
B14	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, VPĐKDD để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng theo pháp luật về lâm nghiệp. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa.	Phòng QLDD	01 ngày	03 ngày
B15	Thông kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

b) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo	1/2 ngày	1/2 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
		Phòng QLDD		
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, giao VPĐKĐĐ cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, trích lục thửa đất.	Chuyên viên Phòng QLDD	01 ngày	01 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng QLDD đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	VPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.	Sở NNMT	06 ngày	10 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày	03 ngày
B7	Tổ chức xác định giá đất cụ thể, lập phương án giá đất gửi Hội đồng thẩm định giá đất thẩm định; trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt giá đất cụ thể.	Sở NNMT/Chủ tịch UBND tỉnh	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B8	Chuyển phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng QLDD	1/4 ngày	1/4 ngày
B9	Xác định và ban hành Thông báo nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B10	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B11	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có	Cơ quan Thuế		

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	chức năng quản lý đất đai			
B12	Soạn thảo, in GCN, chuyển đến Phòng QLDD (đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất do VPĐKDD thực hiện ký GCN)	VPĐKDD	01 ngày	02 ngày
B13	Kiểm tra, Lập Phiếu trình Giám đốc Sở ký Giấy chứng nhận	Phòng QLDD	01 ngày	02 ngày
B14	Xem xét, ký ký Giấy chứng nhận	Giám đốc Sở NNMT	01 ngày	02 ngày
B15	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, VPĐKDD để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng theo pháp luật về lâm nghiệp. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng QLDD	01 ngày	03 ngày
B16	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

c) Trình tự thực hiện đối với trường hợp sử dụng đất thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất, nhưng phải nộp một khoản tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có):

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng	1/2 ngày	1/2 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
		QLDD		
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, giao VPĐKDD cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, trích lục thửa đất.	Chuyên viên Phòng QLDD	01 ngày	01 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng QLDD đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	VPĐKDD	01 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.	Sở NNMT	06 ngày	10 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày	03 ngày
B7	Chuyển phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng QLDD	1/4 ngày	1/4 ngày
B8	Xác định và ban hành Thông báo nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B9	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B10	Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B11	Soạn thảo, in GCN, chuyển đến Phòng QLDD (đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất do VPĐKDD thực hiện	VPĐKDD	01 ngày	02 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	ký GCN)			
B12	Kiểm tra, Lập Phiếu trình Giám đốc Sở ký Giấy chứng nhận	Phòng QLDD	01 ngày	02 ngày
B13	Xem xét, ký GCN	Giám đốc Sở NNMT	01 ngày	02 ngày
B14	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, VPĐKDD để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng theo pháp luật về lâm nghiệp. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng QLDD	01 ngày	03 ngày
B15	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

2. Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất.

Thời gian giải quyết 01 TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 15 ngày.

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 25 ngày.

a) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất trong bảng giá đất:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, giao VPĐKDD cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, trích lục thửa đất.	Chuyên viên Phòng QLDD	01 ngày	01 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng QLDD đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	VPĐKDD	01 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.	Sở NNMT	06 ngày	10 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày	03 ngày
B7	Chuyển phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng QLDD	1/4 ngày	1/4 ngày
B8	Xác định và ban hành Thông báo nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B9	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B10	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B11	Soạn thảo, cấp mới hoặc chỉnh lý, xác nhận trên GCN. Trường hợp cấp GCN lần đầu thì chuyển đến Phòng QLDD	VPĐKDD	01 ngày	02 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B12	Kiểm tra, lập Phiếu trình Giám đốc Sở ký Giấy chứng nhận	Phòng QLDD	01 ngày	02 ngày
B13	Xem xét, ký GCN	Giám đốc Sở NNMT	01 ngày	02 ngày
B14	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, VPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng QLDD	01 ngày	03 ngày
B15	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

b) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, giao VPĐKĐĐ cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, trích lục thửa đất.	Chuyên viên Phòng QLDD	01 ngày	01 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ	VPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng QLDD đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.			
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.	Sở NNMT	06 ngày	10 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày	03 ngày
B7	Tổ chức xác định giá đất cụ thể, lập phương án giá đất gửi Hội đồng thẩm định giá đất thẩm định; trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt giá đất cụ thể.	Sở NNMT/ Chủ tịch UBND tỉnh	Không tính thời gian	
B8	Chuyển phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng QLDD	1/4 ngày	1/4 ngày
B9	Xác định và ban hành Thông báo nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B10	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B11	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B12	Soạn thảo, cấp mới hoặc chỉnh lý, xác nhận trên GCN. Trường hợp cấp GCN lần đầu thì chuyển đến Phòng QLDD	VPĐKDD	01 ngày	02 ngày
B13	Kiểm tra, lập Phiếu trình Giám đốc Sở ký Giấy chứng nhận	Phòng QLDD	01 ngày	02 ngày
B14	Xem xét, ký Giấy chứng nhận	Giám đốc Sở NNMT	01 ngày	02 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B15	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, VPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa.	Phòng QLĐĐ	01 ngày	03 ngày
B16	Thông kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

c) Trình tự thực hiện đối với trường hợp sử dụng đất thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng QLĐĐ.	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, giao VPĐKĐĐ cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, trích lục thửa đất.	Chuyên viên Phòng QLĐĐ	01 ngày	01 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng QLĐĐ. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng QLĐĐ đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	VPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.	Sở NNMT	06 ngày	10 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày	03 ngày
B7	Soạn thảo, cấp mới hoặc chỉnh lý, xác nhận trên GCN. Trường hợp cấp GCN lần đầu thì chuyển đến Phòng QLDD	VPĐKDD	01 ngày	02 ngày
B8	Kiểm tra, lập Phiếu trình Giám đốc Sở ký Giấy chứng nhận	Phòng QLDD	01 ngày	02 ngày
B9	Xem xét, ký GCN	Giám đốc Sở NNMT	01 ngày	02 ngày
B10	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, VPĐKDD để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng QLDD	01 ngày	03 ngày
B11	Thông kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

3. Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa

Thời gian giải quyết TTHC:

- Trường hợp 1: Không quá 07 ngày.
- Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 17 ngày.

a) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất trong bảng giá đất:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/2 ngày
B2	Kiểm tra, rà soát hồ sơ, tham mưu xây dựng tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.	Sở NNMT	03 ngày	07 ngày
B3	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày	02 ngày
B4	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng QLDD	1/4 ngày	1/2 ngày
B5	Xác định và ban hành Thông báo nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B6	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B7	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B8	Soạn thảo, cấp mới hoặc chỉnh lý, xác nhận trên GCN. Trường hợp cấp GCN lần đầu thì chuyển đến Phòng QLDD	VPĐKDD	01 ngày	03 ngày
B9	Xem xét, ký cấp mới GCN	Giám đốc Sở NNMT	01 ngày	02 ngày
B10	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, VPĐKDD để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng QLDD	1/2 ngày	02 ngày
B11	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày	17 ngày

b) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/2 ngày
B2	Kiểm tra, rà soát hồ sơ, tham mưu xây dựng tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.	Sở NNMT	03 ngày	07 ngày
B3	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày	02 ngày
B4	Tổ chức xác định giá đất cụ thể, lập phương án giá đất gửi Hội đồng thẩm định giá đất thẩm định; trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt giá đất cụ thể.	Sở NNMT/ Chủ tịch UBND tỉnh	Không tính thời gian	
B5	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng QLDD	1/4 ngày	1/2 ngày
B6	Xác định và ban hành Thông báo nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B8	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B9	Soạn thảo, cấp mới hoặc chỉnh lý, xác nhận trên GCN. Trường hợp cấp GCN lần đầu thì chuyển đến Phòng QLDD	VPĐKDD	01 ngày	03 ngày
B10	Xem xét, ký cấp mới GCN	Giám đốc Sở NNMT	01 ngày	02 ngày
B11	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, VPĐKDD để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng QLDD	1/2 ngày	02 ngày
B12	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày	17 ngày

c) Trình tự thực hiện đối với trường hợp sử dụng đất thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày	01 ngày
B2	Kiểm tra, rà soát hồ sơ, tham mưu xây dựng tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.	Sở NNMT	03 ngày	07 ngày
B3	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày	02 ngày
B4	Soạn thảo, cấp mới hoặc chỉnh lý, xác nhận trên GCN. Trường hợp cấp GCN lần đầu thì chuyển đến Phòng QLDD	VPĐKDD	01 ngày	03 ngày
B5	Xem xét, ký cấp mới GCN	Giám đốc Sở NNMT	01 ngày	02 ngày
B6	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, VPĐKDD để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng QLDD	1/2 ngày	02 ngày
B7	Thông kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày	17 ngày

4. Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư

4.1. Trường hợp đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 05 ngày.

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 15 ngày.

a) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất trong bảng giá đất:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, giao VPĐKDD cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, trích lục thửa đất.	Chuyên viên Phòng QLDD	1/2 ngày	01 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng QLDD đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	VPĐKDD	1/2 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.	Sở NNMT	01 ngày	07 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày	03 ngày
B7	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng QLDD	1/4 ngày	1/4 ngày
B8	Xác định và ban hành Thông báo nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B9	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B10	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B11	Soạn thảo, cấp mới hoặc chỉnh lý, xác nhận trên GCN. Trường hợp cấp GCN lần đầu thì chuyển đến Phòng QLDD	VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B12	Xem xét, ký cấp mới GCN	Giám đốc Sở NNMT	1/2 ngày	01 ngày
B13	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, VPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng QLDD	Không tính thời gian	
B14	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHC		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày	15 ngày

b) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày,	Chuyên viên Phòng QLDD	1/2 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, giao VPĐKĐĐ cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, trích lục thửa đất.			
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng QLĐĐ. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng QLĐĐ đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.	Sở NNMT	01 ngày	07 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày	03 ngày
B7	Tổ chức xác định giá đất cụ thể, lập phương án giá đất gửi Hội đồng thẩm định giá đất thẩm định; trình phê duyệt giá đất cụ thể.	Sở NNMT/ Chủ tịch UBND tỉnh	Không tính thời gian	
B8	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng QLĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B9	Xác định và ban hành Thông báo nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B10	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B11	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B11	Soạn thảo, cấp mới hoặc chỉnh lý, xác nhận trên GCN. Trường hợp cấp GCN lần đầu thì chuyển đến Phòng QLĐĐ	VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B12	Xem xét, ký cấp mới GCN	Giám đốc Sở NNMT	1/2 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B13	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, VPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng QLĐĐ	Không tính thời gian	
B14	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày	15 ngày

c) Trình tự thực hiện đối với trường hợp sử dụng đất thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng QLĐĐ.	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, giao VPĐKĐĐ cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, trích lục thửa đất.	Chuyên viên Phòng QLĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng QLĐĐ. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng QLĐĐ đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực	Sở NNMT	01 ngày	07 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	địa; Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh			
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày	03 ngày
B7	Soạn thảo, cấp mới hoặc chỉnh lý, xác nhận trên GCN. Trường hợp cấp GCN lần đầu thì chuyển đến Phòng QLDD	VPĐKDD	1/2 ngày	01 ngày
B8	Xem xét, ký cấp mới GCN	Giám đốc Sở NNMT	1/2 ngày	01 ngày
B9	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, VPĐKDD để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng QLDD	Không tính thời gian	
B10	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày	15 ngày

4.2. Trường hợp đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư

Thời gian giải quyết TTHC:

- Trường hợp 1: Không quá 15 ngày.
- Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 25 ngày.

a) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất trong bảng giá đất:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	- Chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD.			
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, giao VPĐKDD cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, trích lục thửa đất.	Chuyên viên Phòng QLDD	01 ngày	01 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng QLDD đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	VPĐKDD	01 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.	Sở NNMT	06 ngày	10 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày	03 ngày
B7	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng QLDD	1/4 ngày	1/4 ngày
B8	Xác định và ban hành Thông báo nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B9	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B10	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B11	Soạn thảo, cấp mới hoặc chỉnh lý, xác nhận trên GCN. Trường hợp cấp GCN lần đầu thì chuyển đến Phòng QLDD	VPĐKDD	01 ngày	02 ngày
B12	Kiểm tra, lập Phiếu trình Giám đốc Sở ký Giấy chứng nhận	Phòng QLDD	01 ngày	02 ngày
B13	Xem xét, ký cấp mới GCN	Giám đốc Sở NNMT	01 ngày	02 ngày
B14	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, VPĐKDD để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng QLDD	01 ngày	03 ngày
B15	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

b) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, giao VPĐKDD cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, trích lục thửa đất.	Chuyên viên Phòng QLDD	01 ngày	01 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ	VPĐKDD	01 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng QLDD đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.			
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.	Sở NNMT	06 ngày	10 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày	03 ngày
B7	Tổ chức xác định giá đất cụ thể, lập phương án giá đất gửi Hội đồng thẩm định giá đất thẩm định; trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt giá đất cụ thể.	Sở NNMT/Chủ tịch UBND tỉnh	Không tính thời gian	
B8	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng QLDD	1/4 ngày	1/4 ngày
B9	Xác định và ban hành Thông báo nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B10	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B11	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B12	Soạn thảo, cấp mới hoặc chỉnh lý, xác nhận trên GCN. Trường hợp cấp GCN lần đầu thì chuyển đến Phòng QLDD	VPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B13	Kiểm tra, lập Phiếu trình Giám đốc Sở ký Giấy chứng nhận	Phòng QLDD	01 ngày	02 ngày
B14	Xem xét, ký cấp mới GCN	Giám đốc Sở NNMT	01 ngày	02 ngày
B15	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, VPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng QLDD	01 ngày	03 ngày
B16	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

c) Trình tự thực hiện đối với trường hợp sử dụng đất thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD.	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, giao VPĐKĐĐ cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, trích lục thửa đất.	Chuyên viên Phòng QLDD	01 ngày	01 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng QLDD đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	VPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Sở NNMT	06 ngày	10 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày	03 ngày
B7	Soạn thảo, cấp mới hoặc chỉnh lý, xác nhận trên GCN. Trường hợp cấp GCN lần đầu thì chuyển đến Phòng QLDD	VPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B8	Kiểm tra, lập Phiếu trình Giám đốc Sở ký Giấy chứng nhận	Phòng QLDD	01 ngày	02 ngày
B9	Ký cấp mới Giấy chứng nhận	Giám đốc Sở NNMT	01 ngày	02 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B10	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, VPĐKKĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng QLDD	01 ngày	03 ngày
B11	Thông kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

5. Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư

Thời gian giải quyết TTHC:

- Trường hợp 1: Không quá 23 ngày.
- + Thời gian thực hiện Bước 2 không quá 03 ngày làm việc.
- + Thời gian thực hiện Bước 3 không quá 15 ngày.
- + Thời gian thực hiện Bước 4 không quá 05 ngày làm việc.

- Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 33 ngày.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Chủ tịch UBND tỉnh.	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày	1/2 ngày
B2	Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chủ tịch UBND tỉnh	2,5 ngày	2,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Sở NNMT	15 ngày	25 ngày
B4	Xem xét, chấp thuận hoặc không chấp thuận; chuyển kết quả xử lý đến TTPVHCC	Chủ tịch UBND tỉnh	05 ngày	05 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B5	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			23 ngày	33 ngày

6. Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích

a) Trình tự thực hiện đối với trường hợp sử dụng đất kết hợp vào mục đích thương mại, dịch vụ

Thời gian thực hiện TTHC:

- Trường hợp 1: không quá 15 ngày;

- Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 25 ngày.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD.	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa	Chuyên viên Phòng QLDD	03 ngày	04 ngày
B4	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở giấy mời kiểm tra thực địa, họp thẩm định	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày	01 ngày
B5	Xem xét, ký duyệt giấy mời	Lãnh đạo Sở NNMT	1/2 ngày	01 ngày
B6	Gửi hồ sơ/giấy mời kiểm tra thực địa đến các cơ quan nhà nước có liên quan	Văn thư Sở NNMT	1/2 ngày	1/2 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B7	Kiểm tra thực địa, họp thẩm định, lập biên bản kiểm tra hiện trạng, tổng hợp ý kiến thẩm định	SNNMT/các sở, ngành có liên quan	03 ngày	05 ngày
B8	Hoàn thiện, tham mưu trình hồ sơ	Chuyên viên Phòng QLDD	02 ngày	03 ngày
B9	Xem xét hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày	02 ngày
B10	Xem xét hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở NNMT	1/2 ngày	02 ngày
B11	Phát hành văn bản; Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở NNMT	1/2 ngày	1/2 ngày
B12	Xem xét, chấp thuận hoặc không chấp thuận phương án sử dụng đất kết hợp, chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chủ tịch UBND tỉnh	03 ngày	05 ngày
B13	Thông kê và theo dõi; Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

b) Trình tự thực hiện đối với trường hợp gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp vào mục đích thương mại, dịch vụ

Thời gian thực hiện TTHC:

- Trường hợp 1: không quá 07 ngày làm việc;
- Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 17 ngày làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD.	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày	1/2 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày	01 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa	Chuyên viên Phòng QLDD	03 ngày	07 ngày
B4	Xem xét hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở.	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày	02 ngày
B5	Xem xét hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở NNMT	1/4 ngày	02 ngày
B6	Phát hành văn bản; Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở NNMT	1/4 ngày	1/2 ngày
B7	Xem xét, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp	Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày	04 ngày
B8	Thông kê và theo dõi; Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc	17 ngày làm việc

7. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp

a) Trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần diện tích tăng thêm do nhận chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 20 ngày làm việc.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	CC, VCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ, dự thảo Thông báo cho bên chuyển quyền để niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã nơi có đất về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển quyền. Trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ <i>- Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương trong thời gian 30 ngày thời gian đăng tin không tính vào thời gian giải quyết TTHC.</i>	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	03 ngày
B4	Xem xét, ký Thông báo chuyển đến UBND cấp xã.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B5	Niem yết công khai trong thời gian 15 ngày; hoàn thiện nội dung niêm yết chuyển đến CNVPĐKĐĐ	UBND cấp xã	Thời gian niêm yết không tính vào thời gian giải quyết TTHC	
B6	Sau thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương mà không có đơn tranh chấp: - Kiểm tra điều kiện thực hiện quyền sử dụng đất. Nếu không đủ điều kiện: Thông báo lý do, trả hồ sơ. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính (nếu có). - Trích lục hoặc trích đo bản đồ địa chính (trường hợp cần thiết). + Trường hợp không phải thực hiện nghĩa vụ tài chính chuyển đến Bước 8. + Trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính: Lập Phiếu chuyển thông tin địa chính và các văn bản có liên quan gửi cơ quan thuế.	CNVPĐKĐĐ	5,5 ngày	12 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B7	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, CNVPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B8	Hoàn thiện hồ sơ (<i>Phôi GCN, viết GCN, nội dung xác nhận thay đổi trên GCN...</i>) - Đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính: khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính thì thực hiện các công việc quy định tại bước này.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B9	Kiểm tra, ký GCN hoặc nội dung xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp; chuyển kết quả đến Viên chức CNVPĐKĐĐ/Trung tâm PVHCC.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	0,5 ngày	01 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CCVCMC tại TTPVHCC/VC, CNVPĐKĐĐ	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

b) Trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần diện tích đất tăng thêm chưa được cấp Giấy chứng nhận

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 20 ngày làm việc.

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 30 ngày làm việc.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	CC, VCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo		1/4 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
		CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	
B3	Kiểm tra hồ sơ, thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định. Dự thảo văn bản chuyển hồ sơ đến UBND xã	Viên chức CN VPĐKĐĐ	02 ngày	2,5 ngày
B4	Xem xét, ký văn bản chuyển hồ sơ đến UBND cấp xã.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B6	- Xác nhận hiện trạng sử dụng đất (có/không có nhà, công trình, tranh chấp, sử dụng ổn định; nguồn gốc sử dụng đất nếu không có giấy tờ). - Kiểm tra sự phù hợp với quy hoạch (nếu thuộc diện).	UBND cấp xã	08 ngày	11,5 ngày
	- Niêm yết công khai trong thời gian 15 ngày, tiếp nhận, giải quyết phản ánh (nếu có).		Không tính thời gian	
	- Hoàn thiện và chuyển hồ sơ kèm theo kết quả thực hiện bằng văn bản đến CNVPĐKĐĐ		1/2 ngày	01 ngày
B7	- Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính (nếu có). - Trích lục hoặc trích đo bản đồ địa chính (trường hợp cần thiết). + Trường hợp không phải thực hiện nghĩa vụ tài chính chuyển đến Bước 9. + Trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính: Lập Phiếu chuyển thông tin địa chính và các văn bản có liên quan gửi cơ quan thuế.	CNVPĐKĐĐ	06 ngày	11 ngày
B8	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, CNVPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B9	- Hoàn thiện hồ sơ (Phiên GCN, viết GCN, nội dung xác nhận thay đổi trên GCN...) - Đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính: khi có thông tin từ cơ	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	02 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	<i>sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính thì mới thực hiện các công việc quy định tại bước này.</i>			
B10	Kiểm tra, ký GCN hoặc nội dung xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp; chuyển kết quả đến Viên chức CNVPĐKĐĐ/Trung tâm PVHCC.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B11	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	0,5 ngày	0,5 ngày
B12	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CCVCMC tại TTPVHCC/VC, CNVPĐKĐĐ	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc	30 ngày làm việc

8. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận

a) Trường hợp tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận trước đây người sử dụng đất không có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai hoặc có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai nhưng không có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 15 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 25 ngày làm việc.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	CC, VCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo		1/4 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
		CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	
B3	Kiểm tra hồ sơ, thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định. Dự thảo văn bản Lấy ý kiến của UBND cấp xã nơi có đất về hiện trạng sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai, trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	Viên chức CN VPĐKĐĐ	05 ngày	11 ngày
B4	Xem xét, ký văn bản lấy ý kiến UBND cấp xã	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B5	Kiểm tra, có văn bản xác nhận về hiện trạng sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai, gửi đến CNVPĐKĐĐ	UBND cấp xã	03 ngày	04 ngày
B6	Kiểm tra hồ sơ và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	02 ngày
B7	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B8	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, CNVPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B9	Khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính thì hoàn thiện hồ sơ (Phôi GCN, viết GCN...) để cấp đất. GCN.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	03 ngày
B10	Kiểm tra, ký GCN; chuyển kết quả đến Viên chức CNVPĐKĐĐ/Trung tâm PVHCC.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B11	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B12	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC, VCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc	25 ngày làm việc

b) Trường hợp tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận trước đây người sử dụng đất có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai và có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở theo quy định tại khoản 6 Điều 141 của Luật Đất đai

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 20 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 30 ngày làm việc.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	CC, VCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ, trường hợp đủ điều kiện xác định lại diện tích đất ở thì dự thảo văn bản chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	VC CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	1,5 ngày
B4	Xem xét, ký duyệt văn bản chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B5	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B6	Xác định diện tích, loại đất theo quy định tại các điểm a, b và c khoản 4 và khoản 6 Điều 141 của Luật Đất đai, lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế	Công chức Phòng Kinh tế cấp xã	11 ngày	20 ngày
B7	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính và các văn bản liên quan	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B8	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, Phòng Kinh tế cấp xã	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B9	Khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính thì hoàn thiện hồ sơ (<i>Phôi GCN, viết GCN...</i>) để cấp GCN.	Công chức Phòng Kinh tế cấp xã	2,5 ngày	03 ngày
B10	Kiểm tra GCN, trình Lãnh đạo UBND xã	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B11	Xét xét ký GCN, chuyển CC Phòng	Lãnh đạo	01 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	Kinh tế cấp xã	UBND xã		
B12	Hoàn thiện hồ sơ; chuyển kết quả ra TTPVHCC; chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	CV Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B13	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B14	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC, VCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc	30 ngày làm việc

9. Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

a) Trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g Mục 1, Phần VII của “PHẦN C. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT” Phụ lục I kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 05 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 15 ngày làm việc.

- Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	CC, VCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế	Viên chức VPĐKĐĐ	1,25 ngày	7,5 ngày
B4	Xem xét, trình phiếu chuyển thông tin	Lãnh đạo	1/2 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	xác định nghĩa vụ tài chính	Phòng ĐC		
B5	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính chuyển cơ quan thuế	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất và VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và chuyển Lãnh đạo Phòng ĐC	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B9	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức VPĐKĐĐ/Trung tâm PVHCC.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Viên chức VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC, VCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc	15 ngày làm việc

- Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	CC, VCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế	Viên chức CN VPĐKĐĐ	1,5 ngày	09 ngày
B4	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B5	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất; CNVPĐKĐĐ		của cơ quan Thuế	
B6	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ ký GCN	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B7	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	1/2 ngày
B8	Xem xét ký GCN, chuyển Viên chức CNVPĐKĐĐ/Trung tâm PVHCC	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B9	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC, VCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc	15 ngày làm việc

b) Trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận do thay đổi kích thước các cạnh, diện tích, số hiệu của thửa đất do đo đạc lập bản đồ địa chính, trích đo địa chính thửa đất mà ranh giới thửa đất không thay đổi.

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 20 ngày làm việc.

- Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	CC, VCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa	VC VPĐKĐĐ	5,5 ngày	12,5 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	chính gửi cơ quan thuế			
B4	Xem xét, trình phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B5	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất; VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Không tính thời gian	Không tính thời gian
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và chuyển Lãnh đạo Phòng ĐC	VC VPĐKĐĐ	1,5 ngày	02 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B9	Xem xét ký GCN, chuyển Viên chức CNVPĐKĐĐ/Trung tâm PVHCC	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Viên chức VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC, VCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

- Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	CC, VCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế	Viên chức CN VPĐKĐĐ	4,5 ngày	14 ngày
B4	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B5	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất; CNVPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Không tính thời gian	Không tính thời gian
B6	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ ký GCN	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	02 ngày
B7	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	1/2 ngày
B8	Xem xét ký GCN, chuyển Viên chức CNVPĐKĐĐ/Trung tâm PVHCC	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B9	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Viên chức VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC, VCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

10. Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 20 ngày làm việc.

a) Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	CC, VCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B3	<p>Thẩm định hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp phát hiện thửa đất, tài sản gắn liền với đất được cấp GCN đã được chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc đang thế chấp tại các tổ chức tín dụng, tổ chức kinh tế khác hoặc cá nhân theo quy định của pháp luật thì thông báo, trả lại hồ sơ cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Trường hợp không phát hiện thửa đất, tài sản gắn liền với đất được cấp GCN đã được chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc đang thế chấp tại các tổ chức tín dụng, tổ chức kinh tế khác hoặc cá nhân theo quy định của pháp luật: Thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương trong thời gian 15 ngày 	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày (Không tính thời gian đăng tin 15 ngày)	02 ngày (Không tính thời gian đăng tin 15 ngày)
B4	Hoàn thiện hồ sơ theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng ĐC	Viên chức VPĐKĐĐ	05 ngày	13 ngày
B5	Kiểm tra hồ sơ, chuyển Lãnh đạo VPĐKĐĐ	Lãnh đạo Phòng ĐC	01 ngày	02 ngày
B6	Xem xét ký Quyết định hủy, đồng thời ký GCN, chuyển Viên chức VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B7	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển hồ sơ đã giải quyết cho CCMC	Viên chức VPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B8	Trả kết quả TTHC; thống kê, theo dõi	CC,VCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

b) Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	CC, VCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ - Trường hợp phát hiện thửa đất, tài sản gắn liền với đất được cấp GCN đã được chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc đang thế chấp tại các tổ chức tín dụng, tổ chức kinh tế khác hoặc cá nhân theo quy định của pháp luật thì thông báo, trả lại hồ sơ cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Trường hợp không phát hiện thửa đất, tài sản gắn liền với đất được cấp GCN đã được chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc đang thế chấp tại các tổ chức tín dụng, tổ chức kinh tế khác hoặc cá nhân theo quy định của pháp luật: Soạn thảo công văn để chuyển thông tin đến UBND xã nơi có đất, trình LĐ CNVPĐKĐĐ	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	03 ngày
B4	Xem xét, ký công văn để chuyển thông tin đến UBND cấp xã nơi có	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	đất			
B5	UBND xã thực hiện niêm yết công khai về việc mất GCN trong thời gian 15 ngày và Lập biên bản kết thúc niêm yết trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian niêm yết và gửi đến CNVPĐKĐĐ theo quy định	UBND cấp xã	Thời gian niêm yết không tính vào thời gian giải quyết TTHC	
B6	Hoàn thiện hồ sơ theo quy định, trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	Viên chức CNVPĐKĐĐ	4,5 ngày	13,5 ngày
B7	Kiểm tra hồ sơ, chuyển Lãnh đạo VPĐKĐĐ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	1/2 ngày
B8	Xem xét ký Quyết định hủy, đồng thời ký GCN, chuyển hồ sơ và GCN đến Viên chức CNVPĐKĐĐ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B9	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển hồ sơ đã giải quyết cho CCMC	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B10	Trả kết quả TTHC; thống kê, theo dõi	CC, VCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

11. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 08 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 18 ngày làm việc.

a) Đối với tổ chức

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	CC,VCMC TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ, soạn thảo Thông báo cho bên chuyển quyền để niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển quyền. Trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ <i>- Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương trong thời hạn 30 ngày. (Thời gian đăng tin không tính vào thời gian giải quyết TTHC)</i>	Viên chức VPĐKĐĐ	1,5 ngày	03 ngày
B4	Kiểm tra, trình ký Thông báo	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B5	Xem xét, ký Thông báo, chuyển UBND cấp xã nơi có đất để niêm yết công khai	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B6	UBND cấp xã niêm yết công khai	UBND cấp xã	Thời gian niêm yết không tính vào thời gian giải quyết TTHC	
B7	Sau thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì thực hiện lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày	4,5 ngày
B8	Xem xét, trình Phiếu chuyển thông tin địa chính	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	01 ngày
B9	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	01 ngày
B10	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất; VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B11	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, Hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và trình Lãnh đạo Phòng ĐC	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	2,5 ngày
B12	Kiểm tra, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	01 ngày
B13	Xem xét ký GCN, chuyển Viên chức VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	01 ngày
B14	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển trả kết quả.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B15	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC,VCMC TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc	18 ngày làm việc

b) Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	CC,VCMC TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ, soạn thảo Thông báo cho bên chuyển quyền để niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển quyền. Trình Lãnh đạo CN VPĐKĐĐ - Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương trong thời gian 30 ngày. <i>(Thời gian đăng tin không tính vào thời gian giải quyết TTHC)</i>	Viên chức CN VPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B4	Xem xét, ký Thông báo, chuyển UBND cấp xã nơi có đất để niêm yết công khai	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B5	Niem yết công khai	UBND cấp xã	Thời gian niêm yết không tính vào thời gian giải quyết TTHC	
B6	Sau thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì thực hiện lập Phiếu chuyển thông tin địa chính trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	09 ngày
B7	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B8	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất; CNVPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B9	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	2,5 ngày
B10	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức CNVPĐKĐĐ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B11	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B12	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC,VCMC TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc	18 ngày làm việc

12. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 08 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 18 ngày làm việc.

a) Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	CC,VCMC TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính	Viên chức VPĐKĐĐ	03 ngày	10 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ, phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B5	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất; VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và chuyển Lãnh đạo Phòng ĐC	Viên chức VPĐKĐĐ	1,5 ngày	2,5 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, văn bản trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B9	Xem xét ký GCN, chuyển Viên chức VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC,VCMC TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc	18 ngày làm việc

b) Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	CC,VCMC TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính	Viên chức CN VPĐKĐĐ	2,5 ngày	11 ngày
B4	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B5	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất; CNVPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan thuế	
B6	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ ký GCN	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	2,5 ngày
B7	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức CNVPĐKĐĐ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B8	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B9	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC,VCMC TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc	18 ngày làm việc

13. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm

a) Đối với thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa hoặc trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; bán, thừa kế, tặng cho hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hằng năm.

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 08 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 18 ngày làm việc.

- Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ; hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	CC,VCMC TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Thông báo lý do và trả hồ sơ cho người yêu cầu đăng ký; - Trường hợp, hồ sơ đủ điều kiện chuyển nhượng: Thực hiện theo quy định và thi lập phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Viên chức VPĐKĐĐ	2.5 ngày	08 ngày
B4	Kiểm tra, trình Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B5	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B6	Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoàn thiện hồ sơ, viết	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày	03 ngày

	GCN và chuyển Lãnh đạo Phòng ĐC			
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	1,5 ngày
B9	Xem xét ký GCN, chuyển Viên chức VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	1,5 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai chuyển kết quả. - Trường hợp bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong hợp đồng thuê đất.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi	CC,VCMC TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			08 ngày làm việc	20 ngày làm việc

- Đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ; hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	CC,VCMC TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Thông báo lý do và trả hồ sơ cho người yêu cầu đăng ký; - Trường hợp, hồ sơ đủ điều kiện chuyển nhượng: Thực hiện theo quy	Viên chức CNVPĐKĐĐ	03 ngày	08 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	định và thì lập phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính			
B4	Ký Phiếu chuyển thông tin để chuyển Cơ quan Thuế xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	02 ngày
B5	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, CN VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan thuế	
B6	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoàn thiện hồ sơ, trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ xem xét	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	04 ngày
B7	Duyệt hồ sơ, Ký Giấy chứng nhận; Chuyển viên chức CNVPĐKĐĐ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B8	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai chuyển kết quả. - Trường hợp bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong hợp đồng thuê đất.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B9	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi	CC,VCMC TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc	18 ngày làm việc

b) Trường hợp cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 04 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 14 ngày làm việc.

- Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ; hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	CC,VCMC TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Dự thảo Thông báo nêu rõ lý do và trả hồ sơ cho người yêu cầu đăng ký; - Trường hợp, hồ sơ đủ điều kiện chuyển nhượng: Lập phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	04 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ, Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính, dự thảo văn bản xử lý	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B5	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính/văn bản xử lý.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/2 ngày
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và chuyển Lãnh đạo Phòng ĐC	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	05 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	01 ngày
B9	Kiểm tra, ký GCN, chuyển VC VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai chuyển trả kết quả	Viên chức VPĐKĐĐ	1/4 ngày	01 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi	CC,VCMC TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			04 ngày làm việc	14 ngày làm việc

- Đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ; hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	CC,VCMC TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Thông báo lý do và trả hồ sơ cho người yêu cầu đăng ký; - Trường hợp, hồ sơ đủ điều kiện chuyển nhượng: Lập phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	5,5 ngày
B4	Ký Phiếu chuyển thông tin để chuyển Cơ quan Thuế xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1,5 ngày
B5	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, CN VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B6	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoàn thiện hồ, trình	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	3,5 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ xem xét			
B7	Duyệt hồ sơ, Ký Giấy chứng nhận; Chuyển viên chức CNVPĐKĐĐ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	02 ngày
B8	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển trả kết quả	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B9	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi	CC,VCMC TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			04 ngày làm việc	14 ngày làm việc

14. Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu

a) Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 08 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 18 ngày làm việc.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	CC,VCMC TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính	Viên chức VPĐKĐĐ	03 ngày	09 ngày
B4	Xem xét hồ sơ, trình phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	01 ngày
B5	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	01 ngày
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và chuyển Lãnh đạo Phòng ĐC	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày	03 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B9	Xem xét ký GCN, chuyển Viên chức VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC,VCMC TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc	18 ngày làm việc

b) Đăng ký biến động đối với trường hợp điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 05 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 15 ngày làm việc.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	CC,VCMC TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính	Viên chức VPĐKĐĐ	1,5 ngày	07 ngày
B4	Xem xét, trình phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	01 ngày
B5	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	01 ngày
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và chuyển Lãnh đạo Phòng ĐC	Viên chức VPĐKĐĐ	1,25 ngày	2,5 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B9	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	01 ngày
B10	Hoàn thiện hồ sơ; Chinh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả	Viên chức VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC,VCMC TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc	15 ngày làm việc

15. Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã

được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

a) Trường hợp đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do sự thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả hòa giải thành về tranh chấp đất đai, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp.

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 08 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 18 ngày làm việc.

- Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	CC, VCMC TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế	Viên chức VPĐKĐĐ	3,5 ngày	09 ngày
B4	Xem xét, trình phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B5	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	đất, VPĐKĐĐ			
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và chuyển Lãnh đạo Phòng ĐC	Viên chức VPĐKĐĐ	1,5 ngày	03 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	1,5 ngày
B9	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	- Trường hợp nhận tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong hợp đồng thuê đất. - Hoàn thiện hồ sơ; Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả.	Viên chức VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC,VCMC TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc	18 ngày làm việc

- Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư:

STT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	CC,VCMC TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính	Viên chức CN VPĐKĐĐ	3,5 ngày	11 ngày
B4	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày

STT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B5	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, CNVPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ ký GCN	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	2,5 ngày
B8	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức CNVPĐKĐĐ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B9	- Chinh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả - Trường hợp nhận tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong hợp đồng thuê đất.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC,VCMC TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc	18 ngày làm việc

b) Trường hợp thay đổi về quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 20 ngày làm việc.

- Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	CC,VCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế	Viên chức VPĐKĐĐ	3,5 ngày	09 ngày
B4	Xem xét, trình phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B5	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và chuyển Lãnh đạo Phòng ĐC	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày	04 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	01 ngày	02 ngày
B9	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B10	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả. - Trường hợp nhận tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong hợp đồng thuê đất.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC,VCMC TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

- Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	CC,VCMC TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính	Viên chức CN VPĐKĐĐ	3,5 ngày	11 ngày
B4	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B5	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, CNVPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B6	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ ký GCN	Viên chức CNVPĐKĐĐ	03 ngày	04 ngày
B7	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức CNVPĐKĐĐ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B8	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả - Trường hợp nhận tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong hợp đồng thuê đất.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B9	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC,VCMC TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

16. Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền

- Thời hạn giải quyết TTHC:

- + Trường hợp 1: Không quá 07 ngày làm việc
- + Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 17 ngày làm việc.

a) Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	CC,VCMC TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày	09 ngày
B4	Xem xét, trình Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B5	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và chuyển Lãnh đạo Phòng ĐC	Viên chức VPĐKĐĐ	1,5 ngày	02 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B9	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC,VCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc	17 ngày làm việc

b) Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	CC,VCMC TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	09 ngày
B4	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B5	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, CNVPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B6	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ ký GCN	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	03 ngày
B7	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức CNVPĐKĐĐ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B8	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B9	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC,VCMC TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc	17 ngày làm việc

17. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 12 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 22 ngày làm việc.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	CC,VCMC TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế	Viên chức CN VPĐKĐĐ	6,5 ngày	14 ngày
B4	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B5	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, CNVPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B6	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ ký GCN	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	03 ngày
B7	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức CNVPĐKĐĐ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B8	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B9	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC,VCMC Tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12 ngày làm việc	22 ngày làm việc

18. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất

a) Trường hợp đất để thực hiện dự án chưa được cấp Giấy chứng nhận

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 20 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 30 ngày làm việc.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ; hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng ĐC, VPĐKĐĐ.	CC,VCMC TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Thông báo lý do và trả hồ sơ cho người yêu cầu đăng ký; - Trường hợp, hồ sơ đủ điều kiện chuyển nhượng: + Thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển nhượng dự án trong hợp đồng thuê đất đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hằng năm + Lập phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Viên chức VPĐKĐĐ	09 ngày	15 ngày
B4	Xem xét, trình phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	1/2 ngày
B5	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính; Hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và chuyển Lãnh đạo VPĐKĐĐ	Viên chức VPĐKĐĐ	03 ngày	04 ngày
B8	Kiểm tra, chuyển hồ sơ đến Phòng QLĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B9	Thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QLĐĐ	Phòng QLĐĐ, Sở NNMT	04 ngày	06 ngày
B10	Xem xét ký GCN, chuyển VPĐKĐĐ	Lãnh đạo Sở NNMT	01 ngày	1,5 ngày
B11	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ	VPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai chuyển kết quả.			
B12	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi	CC,VCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc	30 ngày làm việc

b) Trường hợp đất để thực hiện dự án đã được cấp Giấy chứng nhận

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 08 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 18 ngày làm việc.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ; hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng ĐC, VPĐKĐĐ.	CC,VCMC Tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Thông báo lý do và trả hồ sơ cho người yêu cầu đăng ký; - Trường hợp, hồ sơ đủ điều kiện chuyển nhượng: + Thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển nhượng dự án trong hợp đồng thuê đất đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hằng năm + Lập phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Viên chức VPĐKĐĐ	03 ngày	11 ngày
B4	Xem xét, trình phiếu chuyển thông tin	Lãnh đạo	1/2 ngày	1/2 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	xác định nghĩa vụ tài chính	Phòng ĐC		
B5	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính; Hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và chuyển Lãnh đạo Phòng ĐC	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày	2,5 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B9	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai chuyển kết quả	Viên chức VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi	CC,VCMC Tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc	18 ngày làm việc

19. Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký

a) Trường hợp đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với thửa đất đã cấp Giấy chứng nhận, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức, cá nhân nước ngoài

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 08 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 18 ngày làm việc.

- Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	CC,VCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế	Viên chức VPĐKĐĐ	03 ngày	10 ngày
B4	Xem xét, trình phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B5	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và chuyển Lãnh đạo Phòng ĐC	Viên chức VPĐKĐĐ	1,5 ngày	2,5 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B9	Xem xét ký duyệt GCN, chuyển Viên chức VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC,VCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc	18 ngày làm việc

- Đối với cá nhân, cộng đồng dân cư:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	CC,VCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính	Viên chức CN VPĐKĐĐ	03 ngày	11 ngày
B4	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B5	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B6	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	2,5 ngày
B7	Kiểm tra, ký GCN, chuyển VC CNVPĐKĐĐ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B8	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B9	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC,VCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc	18 ngày làm việc

b) Đối với trường hợp đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 05 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 15 ngày làm việc.

- Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	CC,VCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	07 ngày
B4	Xem xét, trình phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B5	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và chuyển Lãnh đạo Phòng ĐC	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B9	Kiểm tra, ký GCN, chuyển VC VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả.	Viên chức VPĐKĐĐ	1/2 ngày	1,5 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC,VCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc	15 ngày làm việc

- Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	CC,VCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính	Viên chức CN VPĐKĐĐ	1,5 ngày	09 ngày
B4	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B5	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Không tính thời gian	Không tính thời gian
B6	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính; hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B7	Kiểm tra, ký GCN, chuyển VC CNVPĐKĐĐ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B8	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B9	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	CC,VCMC Tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc	15 ngày làm việc

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (07 TTHC)

1. Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

Thời gian giải quyết TTHC:

- Trường hợp 1: Không quá 15 ngày.

- Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 25 ngày.

a) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất trong bảng giá đất:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, đề nghị CNVPĐKĐĐ cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai; trích lục bản đồ địa chính thửa đất.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	02 ngày	02 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng Kinh tế cấp xã đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã.	Phòng Kinh tế cấp xã	05 ngày	10 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã	02 ngày	03 ngày
B7	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày	1/4 ngày
B8	Xác định và ban hành Thông báo nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B9	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B10	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B11	Cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B12	Soạn thảo, in GCN, trình UBND cấp xã	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	02 ngày
B13	Xem xét, ký GCN	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	02 ngày
B14	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng theo pháp luật về lâm nghiệp. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	03 ngày
B15	Thông kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

b) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, đề nghị CNVPĐKĐĐ cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai; trích lục bản đồ địa chính thửa đất.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	02 ngày	02 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng Kinh tế cấp xã đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã.	Phòng Kinh tế cấp xã	05 ngày	10 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã	02 ngày	03 ngày
B7	Tổ chức xác định giá đất cụ thể; xem xét, ban hành quyết định phê duyệt giá đất cụ thể.	Phòng Kinh tế cấp xã/Chủ tịch UBND xã	Không tính thời gian	
B8	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ	Phòng Kinh tế cấp	1/4 ngày	1/4 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	tài chính cho cơ quan thuế	xã		
B9	Xác định và ban hành Thông báo nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B10	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B11	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B12	Cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B13	Soạn thảo, in GCN, trình UBND cấp xã	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	02 ngày
B14	Xem xét, ký GCN	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	02 ngày
B15	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng theo pháp luật về lâm nghiệp. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	03 ngày
B16	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

c) Trình tự thực hiện đối với trường hợp sử dụng đất thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất, nhưng phải nộp một khoản tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có):

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, đề nghị CNVPĐKĐĐ cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai; trích lục bản đồ địa chính thửa đất.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	02 ngày	02 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng Kinh tế cấp xã đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng Tờ trình và dự thảo Quyết định của UBND cấp xã.	Phòng Kinh tế cấp xã	05 ngày	10 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 ngày	03 ngày
B7	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày	1/4 ngày
B8	Xác định tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa phải nộp theo quy định (nếu có) và ban hành Thông báo về nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B9	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B10	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B11	Cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B12	Soạn thảo, in GCN, trình UBND cấp xã	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	02 ngày
B13	Xem xét, ký GCN	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	02 ngày
B14	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng theo pháp luật về lâm nghiệp. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa.	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	03 ngày
B15	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

2. Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 15 ngày.

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 25 ngày.

a) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất trong bảng giá đất:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, đề nghị CNVPĐKĐĐ cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai; trích lục bản đồ địa chính thửa đất.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	02 ngày	02 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng Kinh tế cấp xã đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã.	Phòng Kinh tế cấp xã	05 ngày	10 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã	02 ngày	03 ngày
B7	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày	1/4 ngày
B8	Xác định và ban hành Thông báo nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B9	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B10	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B11	Cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B12	Soạn thảo, in GCN, trình UBND cấp xã	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	02 ngày
B13	Xem xét, ký GCN	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	02 ngày
B14	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	03 ngày
B15	Thông kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

b) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày,	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	02 ngày	02 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, đề nghị CNVPĐKĐĐ cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai; trích lục bản đồ địa chính thửa đất.			
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng Kinh tế cấp xã đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã.	Phòng Kinh tế cấp xã	05 ngày	10 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã	02 ngày	03 ngày
B7	Tổ chức xác định giá đất cụ thể; xem xét, ban hành quyết định phê duyệt giá đất cụ thể.	Phòng Kinh tế cấp xã/ Chủ tịch UBND xã	Không tính thời gian	
B8	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày	1/4 ngày
B9	Xác định và ban hành Thông báo nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B10	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B11	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B12	Cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B13	Soạn thảo, in GCN, trình UBND cấp xã	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	02 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B14	Xem xét, ký GCN	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	02 ngày
B15	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	03 ngày
B16	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

c) Trình tự thực hiện đối với trường hợp sử dụng đất thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, đề nghị CNVPĐKĐĐ cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai; trích lục bản đồ địa chính thửa đất.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	02 ngày	02 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	Kinh tế cấp xã. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng Kinh tế cấp xã đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.			
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã.	Phòng Kinh tế cấp xã	05 ngày	10 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã	02 ngày	03 ngày
B7	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày	1/4 ngày
B8	Xác định tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa phải nộp theo quy định (nếu có) và ban hành Thông báo về nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B9	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B10	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B11	Cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B12	Soạn thảo, in GCN, trình UBND cấp xã	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	02 ngày
B13	Xem xét, ký GCN	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	02 ngày
B14	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	03 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B15	Thông kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

3. Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 07 ngày.

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 17 ngày.

a) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất trong bảng giá đất:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/2 ngày
B2	Kiểm tra, rà soát hồ sơ, tham mưu xây dựng tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND xã.	Phòng Kinh tế cấp xã	03 ngày	06 ngày
B3	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày	05 ngày
B4	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày	1/2 ngày
B5	Xác định và ban hành Thông báo về nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B6	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B7	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B8	Cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1,5 ngày
B9	Soạn thảo, in GCN, trình UBND cấp xã	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1,5 ngày
B10	Xem xét, ký GCN	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	01 ngày
B11	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	01 ngày
B12	Thông kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày	17 ngày

b) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/2 ngày
B2	Kiểm tra, rà soát hồ sơ, tham mưu xây dựng tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND xã.	Phòng Kinh tế cấp xã	03 ngày	06 ngày
B3	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết	Chủ tịch UBND	01 ngày	05 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	định	cấp xã		
B4	Tổ chức xác định giá đất cụ thể; xem xét phê duyệt giá đất cụ thể.	Phòng Kinh tế cấp xã/Chủ tịch UBND xã	Không tính thời gian	
B5	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày	1/2 ngày
B6	Xác định và ban hành Thông báo về nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B8	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B9	Cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1,5 ngày
B10	Soạn thảo, in GCN, trình UBND cấp xã	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1,5 ngày
B11	Xem xét, ký GCN	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	01 ngày
B12	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	01 ngày
B13	Thông kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày	17 ngày

c) Trình tự thực hiện đối với trường hợp sử dụng đất thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày	01 ngày
B2	Kiểm tra, rà soát hồ sơ, tham mưu xây dựng tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND xã.	Phòng Kinh tế cấp xã	03 ngày	06 ngày
B3	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày	05 ngày
B4	Cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1,5 ngày
B5	Soạn thảo, in GCN, trình UBND cấp xã	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1,5 ngày
B6	Xem xét, ký GCN	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	01 ngày
B7	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	01 ngày
B8	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày	17 ngày

4. Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư

4.1. Trường hợp đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 05 ngày.

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 15 ngày.

a) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất trong bảng giá đất:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, đề nghị CNVPĐKĐĐ cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai; trích lục bản đồ địa chính thửa đất.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	01 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng Kinh tế cấp xã đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND xã.	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	07 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày	03 ngày
B7	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày	1/4 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B8	Xác định và ban hành Thông báo nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B9	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B10	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B11	Cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/2 ngày
B12	Soạn thảo, in GCN, trình UBND cấp xã	Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày	1/2 ngày
B13	Xem xét, ký GCN	Lãnh đạo UBND cấp xã	1/2 ngày	01 ngày
B14	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng Kinh tế cấp xã	Không tính thời gian	
B15	Thông kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC cấp xã		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày	15 ngày

b) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, đề nghị CNVPĐKĐĐ cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai; trích lục bản đồ địa chính thửa đất.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	01 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng Kinh tế cấp xã đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND xã.	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	07 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày	03 ngày
B7	Tổ chức xác định giá đất cụ thể; xem xét phê duyệt giá đất cụ thể.	Phòng Kinh tế cấp xã/Chủ tịch UBND xã	Không tính thời gian	
B8	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày	1/4 ngày
B9	Xác định và ban hành Thông báo về nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B10	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B11	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B11	Cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/2 ngày
B12	Soạn thảo, in GCN, trình UBND cấp xã	Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày	1/2 ngày
B13	Xem xét, ký GCN	Lãnh đạo UBND cấp xã	1/2 ngày	01 ngày
B14	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng Kinh tế cấp xã	Không tính thời gian	
B15	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày	15 ngày

c) Trình tự thực hiện đối với trường hợp sử dụng đất thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, đề nghị CNVPĐKĐĐ cung cấp thông tin	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	về cơ sở dữ liệu đất đai; trích lục bản đồ địa chính thửa đất.			
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng Kinh tế cấp xã đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND xã.	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	07 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày	03 ngày
B7	Cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/2 ngày
B8	Soạn thảo, in GCN, trình UBND cấp xã	Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày	1/2 ngày
B9	Xem xét, ký GCN	Lãnh đạo UBND cấp xã	1/2 ngày	01 ngày
B10	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng Kinh tế cấp xã	Không tính thời gian	
B11	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày	15 ngày

4.2. Trường hợp đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư

Thời gian giải quyết TTHC:

- Trường hợp 1: Không quá 15 ngày.

- Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 25 ngày.

a) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất trong bảng giá đất

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, đề nghị CNVPĐKĐĐ cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai; trích lục bản đồ địa chính thửa đất.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	01 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng Kinh tế cấp xã đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND xã.	Phòng Kinh tế cấp xã	06 ngày	10 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã	02 ngày	03 ngày
B7	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày	1/4 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B8	Xác định và ban hành Thông báo về nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B9	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B10	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B11	Cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B12	Soạn thảo, in GCN, trình UBND cấp xã	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	02 ngày
B13	Xem xét, ký GCN	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	02 ngày
B14	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	03 ngày
B15	Thông kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

b) Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, đề nghị CNVPĐKĐĐ cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai; trích lục bản đồ địa chính thửa đất.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	01 ngày
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng Kinh tế cấp xã đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND xã.	Phòng Kinh tế cấp xã	06 ngày	10 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã	02 ngày	03 ngày
B7	Tổ chức xác định giá đất cụ thể, lập phương án giá đất gửi Hội đồng thẩm định giá đất thẩm định; trình phê duyệt giá đất cụ thể.	Phòng Kinh tế cấp xã/ Chủ tịch UBND xã	Không tính thời gian	
B8	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế	Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày	1/4 ngày
B9	Xác định và ban hành Thông báo về nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B10	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B11	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B12	Cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B13	Soạn thảo, in GCN, trình UBND cấp xã	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	02 ngày
B14	Xem xét, ký GCN	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	02 ngày
B15	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	03 ngày
B16	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

c) Trình tự thực hiện đối với trường hợp sử dụng đất thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, đề nghị CNVPĐKĐĐ cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai; trích lục bản đồ địa chính thửa đất.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B4	- Thực hiện cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã. - Gửi ý kiến bằng văn bản đến Phòng Kinh tế cấp xã đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính.	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B5	Tổ chức họp thẩm định, kiểm tra thực địa; Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu xây dựng tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND xã.	Phòng Kinh tế cấp xã	06 ngày	10 ngày
B6	Xem xét, ký duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã	02 ngày	03 ngày
B7	Cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B8	Soạn thảo, in GCN, trình UBND cấp xã	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	02 ngày
B9	Xem xét, ký GCN	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	02 ngày
B10	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Tổ chức bàn giao đất trên thực địa	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	03 ngày
B11	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày	25 ngày

5. Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác

hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 35 ngày.

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 45 ngày.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	01 ngày	01 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	01 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo nêu rõ lý do - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, tham mưu dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng xét duyệt giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	05 ngày	05 ngày
B4	Thẩm định hồ sơ, văn bản trình UBND cấp xã.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	03 ngày	03 ngày
B5	Thành lập Hội đồng xét duyệt giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất; thẩm định hồ sơ.	UBND cấp xã	05 ngày	07 ngày
B6	Thẩm định để giao đất (<i>thẩm định điều kiện, kiểm tra thực địa (nếu có) và lập biên bản tổng hợp kết quả thẩm định...</i>)	Hội đồng xét duyệt giao đất	10 ngày	18 ngày
B7	Hoàn thiện hồ sơ để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế cấp xã	07 ngày	07 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B8	Xem xét, ký phê duyệt quyết định giao đất cho cá nhân đủ điều kiện	Chủ tịch UBND cấp xã	03 ngày	03 ngày
B9	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			35 ngày	45 ngày

6. Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất.

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 17 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận lần đầu (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 17 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận lần đầu là không quá 03 ngày làm việc).

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 27 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; không quá 30 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu.

a) Trường hợp sử dụng đất theo hình thức quy định tại Điều 118 và khoản 3 Điều 120 Luật Đất đai hoặc trường hợp quy định tại Điều 119 và khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai mà được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	01 ngày
B3	- Kiểm tra hồ sơ: Kiểm tra thực tế sử dụng đất của tổ chức, xác định	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	09 ngày	17 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	ranh giới cụ thể của thửa đất, tham mưu trình Chủ tịch UBND cấp xã.			
B4	Thẩm định hồ sơ, văn bản trình ký	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	01 ngày
B5	Xem xét ký phê duyệt Quyết định hình thức sử dụng đất	Chủ tịch UBND cấp xã	04 ngày	05 ngày
B6	Chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B7	Xác định và ban hành Thông báo về nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất.	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B8	Thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Người sử dụng đất		
B9	Xác nhận và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai.	Cơ quan Thuế		
B10	Cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	02 ngày
B11	Tham mưu, trình GCN	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	01 ngày
B12	Cấp Giấy chứng nhận; chuyển hồ sơ đến CNVP ĐKĐĐ lập, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả về TTPVHCC	Lãnh đạo UBND xã	02 ngày	02 ngày
B13	Trả kết quả TTHC; thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc	30 ngày làm việc

b) Trường hợp sử dụng đất theo hình thức quy định tại Điều 119, khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai mà không thuộc trường hợp được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	1/2 ngày	01 ngày
B2	Kiểm tra thực tế sử dụng đất của tổ chức, xác định ranh giới cụ thể của thửa đất, tham mưu trình UBND xã.	Phòng Kinh tế cấp xã	6,5 ngày	11 ngày
B3	Chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	02 ngày
B4	Phân công xử lý hồ sơ	Sở NNMT	1/2 ngày	1/2 ngày
B5	Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu trình lãnh đạo Sở	Phòng QLDD, Sở NNMT	05 ngày	05 ngày
B6	Xem xét, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Lãnh đạo Sở NNMT	1/2 ngày	1/2 ngày
B7	Quyết định hình thức sử dụng đất	Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày	03 ngày
B8	Xác định giá đất và chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai	Phòng QLDD/ Sở NNMT	Không tính thời gian	
B9	Xác định và ban hành Thông báo về nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất.	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B10	Thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Người sử dụng đất		
B11	Xác nhận và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai.	Cơ quan Thuế		
B12	Soạn thảo, in GCN, chuyển đến Phòng QLDD	VPĐKDD	01 ngày	03 ngày
B13	Tham mưu, trình GCN	Phòng QLDD	01 ngày	01 ngày
B14	Ký duyệt Giấy chứng nhận; chuyển đến VPĐKDD	Lãnh đạo Sở NNMT	01 ngày	02 ngày
B15	Cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả về TTPVHCC	VPĐKDD	01 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B16	Trả kết quả TTHC; thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc	30 ngày làm việc

7. Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

a) Trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 17 ngày làm việc.

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 27 ngày làm việc.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến UBND cấp xã nơi có đất	CCMC tại TTPVHCC	01 ngày	01 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	01 ngày
B3	- Kiểm tra hồ sơ: - Thực hiện công việc theo quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản 3 mục II và điểm a, b, c, d, đ khoản 4 mục III nội dung C phần V Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Hoàn thiện hồ sơ trình UBND cấp xã xác nhận.	Phòng Kinh tế cấp xã	14 ngày	22 ngày
B4	Ban hành Thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC và CN VPĐKĐĐ	UBND cấp xã	01 ngày	03 ngày
B5	Lập, cập nhật thông tin đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	CNVPĐKĐĐ	Không tính thời gian	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B6	Trả kết quả TTHC; thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			17 ngày làm việc	27 ngày làm việc

b) Trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 20 ngày làm việc.

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 30 ngày làm việc.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ đến UBND cấp xã nơi có đất	CCMC tại TTPVHCC	01 ngày	01 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	01 ngày
B3	- Kiểm tra hồ sơ: - Thực hiện công việc theo quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản 3 mục II và điểm a, b, c, d, đ khoản 4 mục III nội dung C phần V Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Hoàn thiện hồ sơ trình UBND cấp xã xác nhận. <i>(Trường hợp đã có Thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai thể hiện đủ điều kiện cấp GCN thì thực hiện từ B5 đến B12)</i>	Phòng Kinh tế cấp xã	14 ngày	22 ngày
B4	Ban hành Thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC và CN VPĐKĐĐ	UBND cấp xã	01 ngày	03 ngày
B5	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B6	Xác định và ban hành Thông báo nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất		
B8	Xác nhận hoàn thành việc nộp thuế và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế		
B9	Soạn thảo, in GCN, trình Chủ tịch UBND cấp xã	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	01 ngày
B10	- Xem xét, ký GCN; - Chuyển kết quả xử lý đến TTPVHCC; CNVPĐKĐĐ.	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	01 ngày
B11	Lập, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	CNVPĐKĐĐ	Không tính thời gian	
B12	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả.	CCMC tại TTPVHCC		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc	30 ngày làm việc